

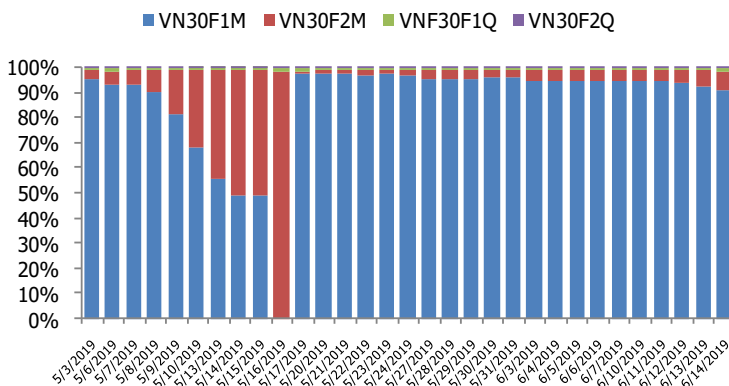
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1906	20/06/2019	6	858.9	3.58
VN30F1907	18/07/2019	34	864.4	1.94
VN30F1909	19/09/2019	97	866.9	8.20
VN30F1912	19/12/2019	188	866.1	21.80

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Dù gặp rung lắc trong phần lớn của phiên chiều, nhưng nhờ lực cầu gia tăng cuối phiên, giúp VN-Index giữ vững được sắc xanh, chấm dứt chuỗi 3 phiên giảm liên tiếp. Chốt phiên, VN-Index tăng 3,53 điểm (+0,37%), lên 953,61 điểm với 143 mã tăng và 132 mã giảm. Đồng lực cho đà tăng của VN-Index trong phiên chiều nay vẫn đến từ nhóm ngân hàng với VCB tăng 2,82% lên 69.200 đồng, BID tăng 2,06% lên 32.150 đồng. Ngoài ra, thị trường còn nhận được sự hỗ trợ của các mã khác như VNM, GAS, VRE, ROS, NVL. Thanh khoản thị trường chung không có sự cải thiện và vẫn duy trì ở mức thấp, tổng giá trị giao dịch đạt 3.800 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 77 tỷ trong phiên hôm nay, tập trung chủ yếu vào SBT, VNM, CTG, VHM, VIC.
- Xu hướng giảm điểm chiếm ưu thế trong tuần qua mang lại lợi thế lớn cho vị thế Short. Tuy nhiên, dù giảm điểm nhưng hoạt động trading trong phiên chịu rất nhiều sức ép về mặt tâm lý khi chỉ số giằng co mạnh theo chiều giảm dần. Đặc biệt, diễn biến giao dịch khó lường trong 2 phiên cuối tuần. Phiên giao dịch cuối tuần, VN30F1906 bất ngờ giảm mạnh ở cuối phiên khiến basis đảo chiều sang trạng thái -2,75 điểm, trong bối cảnh tuần sau (20/6) sẽ đến ngày đáo hạn. Trong khi đó, ba HĐTL còn lại vẫn duy trì basis dương từ 3 đến 5 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư lúc này không quá bi quan.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index hồi phục sau khi retest thành công vùng hỗ trợ trong khoảng 959-960 điểm. Tuần tới, thị trường bước vào tuần tái cơ cấu của các quỹ ETF nên cung cầu có thể thay đổi bất chợt. Vì vậy chừng nào hoạt động tái cơ cấu chưa xong thì thị trường ít cơ hội để tăng. Nếu vùng 860 điểm bị xuyên thủng thì chỉ số test lại đáy ngắn hạn tuần trước là điểm hỗ trợ (tương đương vùng 850-855 điểm). Trong khi đó, đường middle của Bollinger Bands và Fib23.6% (880-882 điểm) sẽ là kháng cự nếu VN30-Index tăng điểm trở lại.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Những tín hiệu kỹ thuật phát đi tín hiệu giằng co, VN30-Index có giữ được trọn vẹn vùng 859-860 điểm không vẫn là dấu hỏi. Do đó, hoạt động Long mở ra nếu VN30 giữ vững thành công vùng hỗ trợ 859-860 điểm. Ở chiều ngược lại, vị thế Short sẽ được ưu tiên nếu vùng hỗ trợ của chỉ số bị xuyên thủng.

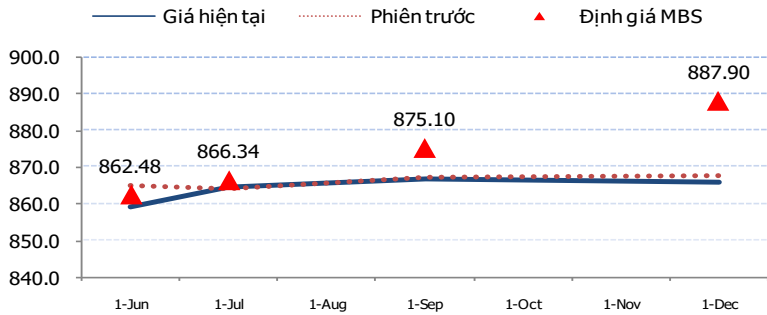
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Những diễn biến hết sức khó lường ở vùng đáy, chiến lược nắm giữ qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Nếu chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1907-VNF1906) vẫn duy trì trong khoảng 4-5 điểm, nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1907-VNF1906), kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá thu hẹp về mức 0 điểm

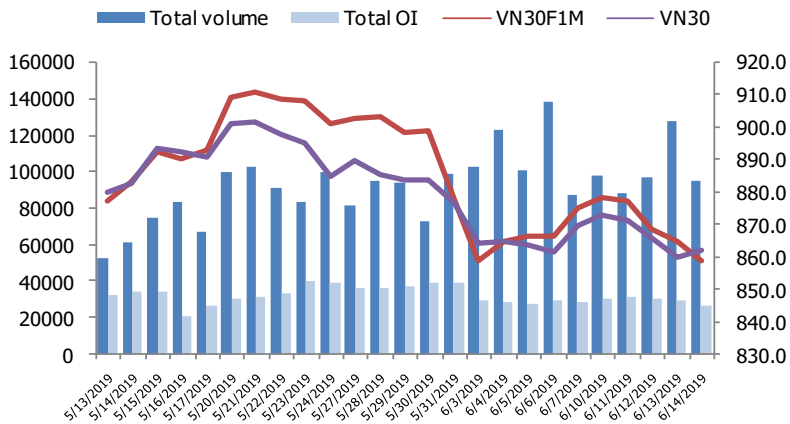
ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HỢTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1906	858.9	-0.71	92,807	- 26.17	24007	-12.14
VN30F1907	864.4	0.05	1,984	4.42	1926	5.02
VN30F1909	866.9	-0.05	32	- 37.25	312	0.32
VN30F1912	866.1	-0.20	60	- 66.48	180	1.12
Tổng			94,883	- 25.77	26,425	-10.87

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL

- Nhà đầu tư tiếp tục duy trì tâm lý thận trọng trong bối cảnh thị trường HỢTL chịu áp lực bán mạnh trong tuần giao dịch vừa qua. Kết thúc phiên ngày thứ Sáu, hợp đồng F1906 giảm 1,8% so với mức giá đóng cửa cuối tuần trước đạt 858,9 điểm, tương tự các hợp đồng F1907, F1909 và F1912 lần lượt giảm xuống 864,4 điểm (-1,0%), 866,9 điểm (-1,2%) và 866,1 điểm (-1,5%). Basis của các hợp đồng cũng bị thu hẹp với HỢTL VN30F1906 hiện đang thấp hơn 2,75 điểm so với chỉ số cơ sở VN30, trong khi basis của hợp đồng VN30F1907 giảm xuống 2,75 điểm, của VN30F1909 và VN30F1912 chỉ còn dương 5,25 và 4,45 điểm.
- Sau khi tổng khối lượng giao dịch trên thị trường HỢTL chạm mức cao nhất trong gần 3 tháng vào tuần trước, thanh khoản tuần này đã giảm nhẹ 8,4% xuống còn 505.247 hợp đồng, tương ứng giá trị giao dịch gần 43.980 tỷ đồng. Biên độ giao dịch trong tuần của các hợp đồng đã được thu hẹp đáng kể, chỉ đạt khoảng từ 3 đến 8 điểm. Khối lượng hợp đồng mở (OI) tiếp tục sụt giảm khi, đóng cửa phiên giao dịch cuối tuần, tổng OI trên thị trường chỉ đạt 26.425 hợp đồng mở, giảm 2.262 hợp đồng so với cuối tuần trước, tương đương -7,9%.

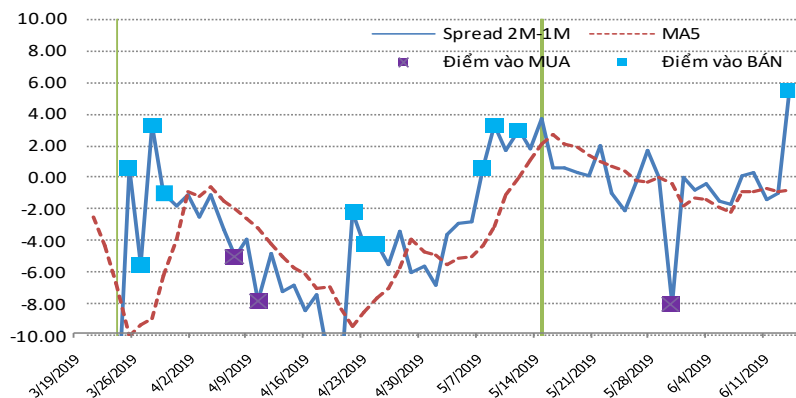
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



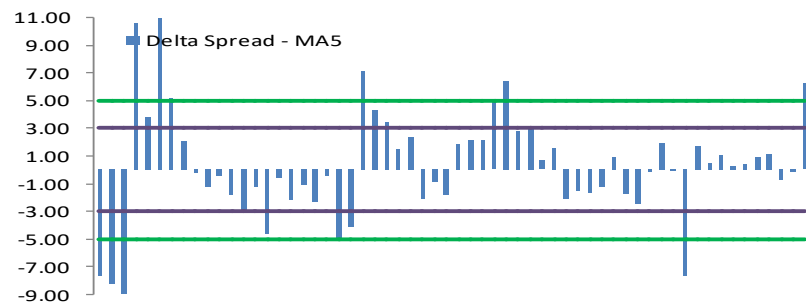
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	5.50	-1.00	6.50	-0.74	6.24
VN30F1Q - VN30F1M	8.00	2.30	5.70	1.80	6.20
VN30F1Q - VN30F2M	2.50	3.30	-0.80	2.54	-0.04
VN30F2Q - VN30F1M	7.20	2.80	4.40	2.30	4.90
VN30F2Q - VN30F2M	1.70	3.80	-2.10	3.04	-1.34
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.80	0.50	-1.30	0.50	-1.30

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



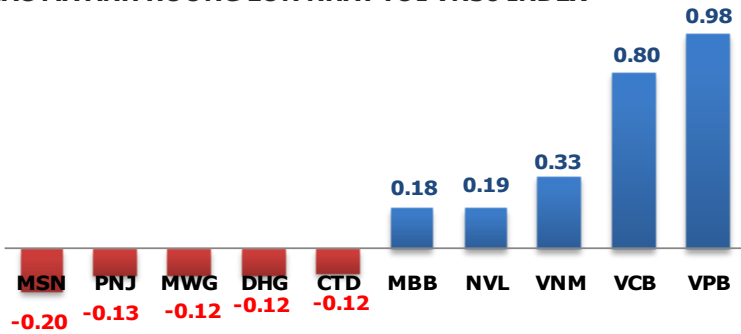
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Thị trường giao dịch HĐTL vẫn chưa có dấu hiệu khởi sắc sau 3 phiên giảm điểm liên tiếp, với ¾ hợp đồng đóng cửa trong sắc đỏ. Trong đó, VN30F1906 giảm mạnh nhất xuống 858,9 điểm (-0,71%), khiến basis đảo chiều, giảm về mức -2,75 điểm. Đáng chú ý trong phiên giao dịch ngày hôm nay, hợp đồng kỳ hạn tháng 6 được giao dịch ở mức giá thấp hơn đáng kể so với 3 hợp đồng còn lại. Chốt phiên, chênh lệch giá của hai hợp đồng (VN30F1907-VNF1906) tăng mạnh 6,5 điểm lên +5,5 điểm. Trong khi đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F1909-VNF1907) hiện ở mức 2,5 điểm, và chênh lệch của cặp hợp đồng kỳ hạn xa nhất (VN30F1912-VN30F1909) giảm 1,3 điểm xuống mức -0,8 điểm.
- Điểm đáng chú ý trong phiên giao dịch này là chênh lệch của 2 hợp đồng kỳ hạn gần nhất đã được nới rộng, báo tín hiệu Short spread với kỳ vọng hai hợp đồng sẽ điều chỉnh về mức giá gần bằng nhau (tức giá trị spread bằng 0 điểm). Do đó, đầu phiên giao dịch tới, nếu chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1907-VNF1906) vẫn duy trì trong khoảng 4-5 điểm, nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1907-VNF1906), kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá thu hẹp về mức 0 điểm. Tuy nhiên cần lưu ý rằng chỉ còn 5 phiên giao dịch nữa hợp đồng VN30F1906 sẽ đáo hạn do đó những vị thế giao dịch chênh lệch giá với hợp đồng này sẽ tiềm ẩn rủi ro kỳ hạn.

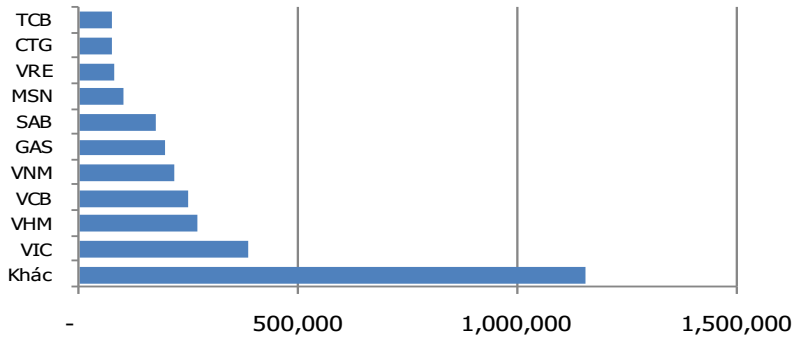
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



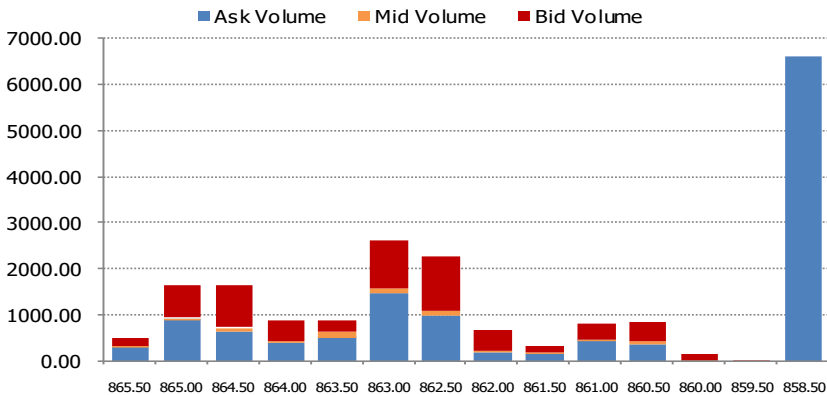
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch cuối tuần diễn ra khá tích cực ngay từ những phút mở cửa. Việc TTCK Mỹ tăng điểm đêm qua, cũng như giá dầu hồi phục từ sự kiện vịnh Oman đã giúp các chỉ số đồng loạt tăng điểm. Với sự hỗ trợ của giá dầu, các cổ phiếu dầu khí tiếp đà hồi phục trong sáng nay. Bên cạnh đó, các cổ phiếu ngân hàng CTG, VCB, MBB, VPB, HDB, TCB...cũng đồng loạt tăng giúp đà tăng thị trường được củng cố. Ở nhóm Bluechips, VJC, PLX, VRE, PNJ, FPT, REE là những cổ phiếu tăng điểm đáng chú ý. Ở chiều ngược lại, MSN, DHG, VHM, VIC, SAB, PNJ, MWG là những cổ phiếu giảm điểm của thị trường.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,97 điểm (+0,23%) lên 861,65 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 14 mã tăng/13 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 34,40 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.252 tỷ đồng.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 77 tỷ trong phiên hôm nay, tập trung chủ yếu vào SBT (84 tỷ đồng), VNM (30,69 tỷ đồng), CTG (26,72 tỷ đồng), VHM (16,48 tỷ đồng), VIC (15,78 tỷ đồng)...Ở chiều ngược lại, SCS được mua ròng gần 41 tỷ đồng nhưng chủ yếu giao dịch thỏa thuận. Chứng chỉ E1FVN30 vẫn được mua ròng, nhưng lực mua đã giảm đáng kể và chỉ còn 4,3 tỷ đồng.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	950.08	- 0.43	16.63	6.84
Dow Jones	26,098.61	- 0.07	16.68	-
S&P 500	2,886.98	- 0.16	18.93	-
Nikkei 225	21,116.89	0.40	15.72	5.51
Shanghai	2,881.97	- 0.99	13.94	15.56
DAX	12,096.40	- 0.60	15.98	-
Vàng	1,340.06	-	-	-
Dầu WTI	52.65	0.27	-	-

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba – 18/06/2019			
[EU] Phát biểu của Chủ tịch ECB Draghi			
[EU] CPI T.5			
[EU] Core CPI T.5			
Thứ Tư – 19/06/2019			
[US] Họp FOMC			
[UK] CPI T.5			
[UK] PPI T.5			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đã trải qua một tuần giao dịch đầy biến động vì diễn biến bất ngờ của các tranh chấp thương mại và những dự báo về động thái điều chỉnh lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang. Nhưng dù số phiên giảm lẫn át số phiên tăng, đây vẫn có thể coi là một tuần giao dịch tương đối thành công đối với phố Wall khi cả ba chỉ số chính đều tăng điểm. Kết thúc tuần, chỉ số Dow Jones Industrial Average đóng cửa ở 26.089 điểm (+0,4%), chỉ số Nasdaq Composite đóng cửa ở 7.797 điểm (+0,7%) và chỉ số S&P 500 đóng cửa ở 2.887 điểm (+0,5%).
- Chứng khoán Châu Âu cũng tăng điểm khi các nhà đầu tư bắt đầu kỳ vọng về cắt giảm lãi suất khi cả Fed và ECB đều cho thấy họ có thể can thiệp nếu căng thẳng thương mại làm tổn hại nền kinh tế toàn cầu. Chỉ số FTSE 100 của Anh đóng cửa ở 7.346 điểm (+0,19%). Chỉ số DAX 30 của Đức đóng cửa ở 12.096 điểm (+0,42%) và chỉ số CAC 40 của Pháp đóng cửa ở 5.368 điểm (+0,07%). Thông tin được nhà đầu tư kỳ vọng là ECB sẽ trì hoãn thời gian tăng lãi suất ít nhất sáu tháng và cung cấp các khoản tái cấp vốn dài hạn, được gọi là TLTRO, nhằm kích thích hệ thống tài chính của khu vực bằng các khoản vay giá rẻ cho ngân hàng. ECB sẽ giữ lãi suất cho đến giữa năm 2020. ECB cũng sẵn sàng sử dụng tất cả các công cụ có sẵn nếu sự chậm lại trong sản xuất bắt đầu ảnh hưởng đến các lĩnh vực khác của nền kinh tế
- Thị trường chứng khoán Nhật Bản tiếp tục điểm điểm tích cực tuần thứ hai liên tiếp. Trong tuần, chỉ số Nikkei 225 đóng cửa ở 21.102 điểm (+1,40%), đồng Yên cũng ổn định ở mức 108,56 yên/đô la Mỹ. Thị trường chứng khoán Trung Quốc hồi phục khá tốt trong tuần qua nhờ nhờ thặng dư thương mại cao hơn dự báo. Chỉ số Shanghai Composite đóng cửa ở 2.882 điểm (+1,92%). Trong khi đó tại Hồng Kông, chỉ số Hang Seng Index đóng cửa ở 27.118 điểm (+0,57%).
- Căng thẳng thương mại Mỹ-Trung là nhân tố chủ đạo chi phối thị trường dầu trong tuần qua, bên cạnh việc các nước sản xuất dầu chủ chốt là Saudi Arabia và Nga chưa nhất trí về việc gia hạn thỏa thuận cắt giảm sản lượng. Các nhà đầu tư tỏ ra quan ngại về tình trạng kinh tế thế giới giảm tốc sẽ tác động tiêu cực tới nhu cầu dầu thô. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 7 trên sàn Nymex đạt 52,51 USD/thùng. Cuộc tấn công tàu chở dầu đã đẩy giá dầu WTI vọt 2,2% trong ngày thứ Năm (13/06), nhưng không thể bù đắp đà sụt giảm 4% từ hôm thứ Tư (12/06). Hợp đồng này đã sụt 2,7% trong tuần qua.

DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.41	123,700	0.41	1.06%	74.80	0.33	23.14	23.14
TCB	Banks	7.97	21,200	0.24	1.18%	21.38	0.16	8.77	8.77
VIC	Real Estate Investment & Services	8.04	115,500	0.00	1.49%	32.00	0.00	88.25	88.25
MSN	Financial Services	6.48	84,200	-0.36	1.67%	16.89	-0.20	18.51	18.51
HPG	General Industrials	6.29	22,950	-0.22	0.44%	39.97	-0.12	7.78	7.78
VPB	Banks	5.29	18,600	2.20	3.02%	55.19	0.98	6.86	6.86
VJC	Travel & Leisure	5.45	121,700	0.08	1.57%	55.57	0.04	12.36	12.36
VHM	Real Estate Investment & Services	4.64	79,900	-0.12	1.40%	23.43	-0.05	17.48	17.48
MBB	Banks	4.34	20,700	0.49	1.95%	30.44	0.18	6.93	6.93
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.25	89,100	-0.34	1.01%	50.78	-0.12	12.45	12.45
SAB	Beverages	3.19	273,000	-0.36	2.66%	3.17	-0.10	42.14	42.14
VCB	Banks	3.40	69,200	2.82	3.42%	160.74	0.80	15.80	15.80
STB	Banks	3.30	11,650	0.43	1.29%	8.58	0.12	9.43	9.43
HDB	Banks	3.02	26,600	0.00	1.89%	42.15	0.00	9.11	9.11
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.99	44,400	-0.34	1.13%	22.22	-0.12	10.96	10.96
NVL	Real Estate Investment & Services	3.20	59,400	0.68	0.85%	23.03	0.19	16.11	16.11
EIB	Banks	3.15	18,200	-0.27	1.65%	1.54	-0.08	45.18	45.18
VRE	General Retailers	2.54	34,900	0.58	0.87%	15.34	0.13	33.65	33.65
PNJ	General Retailers	2.19	74,200	-0.67	2.02%	19.11	-0.13	15.45	15.45
GAS	Oil & Gas Producers	1.62	102,000	0.49	1.08%	16.18	0.07	16.79	16.79
SSI	Financial Services	1.25	24,800	0.00	1.01%	8.36	0.00	11.48	11.48
CTG	Banks	1.00	20,300	0.74	2.23%	50.92	0.06	13.78	13.78
GMD	Industrial Transportation	1.08	25,950	-0.19	0.58%	2.57	-0.02	11.62	11.62
REE	Industrial Engineering	0.90	31,850	-0.62	1.25%	7.76	-0.05	5.64	5.64
ROS	Construction & Materials	0.87	30,700	1.99	1.86%	193.03	0.15	79.74	79.74
CTD	Construction & Materials	0.71	102,300	-1.92	1.76%	3.31	-0.12	6.00	6.00
SBT	Food Producers	0.75	17,200	0.29	1.18%	11.16	0.02	22.74	22.74
CII	Construction & Materials	0.66	22,850	0.22	1.33%	1.05	0.01	67.30	67.30
DPM	Chemicals	0.44	17,150	-1.15	2.94%	4.35	-0.05	13.19	13.19
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.58	106,600	-2.38	3.21%	0.90	-0.12	25.24	25.24

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn